

Bản án số: **31/2020/HS-PT**
Ngày: 20-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thanh.

- **Các thẩm phán:** - Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu.

- Bà Lê Thị Thanh Thái.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Mai Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm Sát Nhân Dân tỉnh Bình Thuận: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2020/HS-PT ngày 03/01/2020 đối với bị cáo Bùi Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 122/2019/HSST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn Đ, sinh năm: 1996 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 10, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (chết tháng 4/2019) và bà Trần Thị T, sinh năm 1964; vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39/LCCT-VKSPT-HS ngày 05/8/2019. (có mặt tại phiên tòa)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hồ Sơn H, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: Số 79, đường NVT, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- **Bị hại:** Nguyễn Thanh C, sinh năm 1998 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1968 và bà Diệp Thị B. (có mặt ông L)

Cùng nơi cư trú: Khu phố 08, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/3/2019, Bùi Văn Đ không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển mô tô biển kiểm soát số 86B1-064.52 có dung tích xilanh 124cm³ lưu thông trên đường Huỳnh Tấn Phát theo hướng từ nhà thờ T đến Đồi Cát M, trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển với tốc độ 60km/h (theo lời khai của Đ). Khi đến đoạn đường Huỳnh Tấn Phát có hướng rẽ vào Trường THPT Bùi Thị Xuân thuộc khu phố 05, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và gờ giảm tốc nhưng Đ không quan sát và không giảm tốc độ nên đến khi phát hiện phía trước có anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1998, nơi cư trú tại khu phố 08, phường M, thành phố Phan Thiết đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề trái sang lề phải hướng từ nhà thờ T đi đồi cát M thì Đ xử lý không kịp dẫn đến xe mô tô do Đ điều khiển va chạm vào anh C làm anh C bị văng về phía trước khoảng 10m, anh C được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận để cấp cứu nhưng do vết thương nặng nên đã tử vong sau đó.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 137/2019/TT ngày 01/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thanh C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương đầu, nứt – lún xương sọ vùng chẩm phải.
2. Nguyên nhân chết: Hôn mê sâu kéo dài không hồi phục do chấn thương sọ não nặng => Tử vong.

Tại biên bản ghi nhận hiện trường lúc 9 giờ 15 phút ngày 18/3/2019 tại đường Huỳnh Tấn Phát thuộc khu phố 5, phường M, thành phố Phan Thiết phát hiện các dấu vết như sau:

Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đường Huỳnh Tấn Phát được trải nhựa bằng phẳng, thẳng rộng 10m60. Tại vị trí xảy ra tai nạn có gờ giảm tốc độ được sơn màu trắng, vỉa hè bên phải theo hướng Hội thánh T đi về Đồi Cát rộng 1m70. Hai bên đường có nhiều nhà dân sinh sống.

Ghi nhận đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Vết máu 1 ký hiệu (1); vết máu 2 ký hiệu (2); vết cày trên đường bê tông ký hiệu (3); vết cày dưới làn đường ký hiệu (4).

Lấy cột đèn số 12 nằm trong lề đường trái theo hướng Hội thánh T đi Đồi Cát làm điểm mốc. Lấy hướng Hội thánh T đi Đồi Cát làm hướng chuẩn lấy mép bên phải theo hướng chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường:

- Điểm mốc cách mép đường trái 2m20, từ điểm mốc kéo một đường thẳng về hướng lề phải 13m là đến vị trí điểm cuối vết cày (4), vết cày (4) trượt không liên tục trên mặt đường về hướng Đồi Cát hơi chệch vào lề trái, vết cày dài 3m10. Đầu vết cày nằm ngay mép đường phải, đuôi vết cày cách mép đường phải 1m30; Từ đầu vết cày (4) lúc đường thẳng về hướng Hội thánh T chệch vào lề phải 4m60 là đến vị trí cuối vết cày (3);

- Vết cày (3) trượt không liên tục theo hướng Hội thánh T đi Đồi Cát trên bề mặt tường rào bên phải (hướng từ ngoài vào) của nhà số 132 Huỳnh Tấn Phát, phường M, thành phố Phan Thiết, vết cày dài 1m45, cách đất 1m05;

- Từ đầu vết cày (3) lúc đường thẳng về hướng Hội thánh T 25m là đến vị trí tâm vũng máu (2). Vũng máu (2) có kích thước 90cm x 10cm, tâm vũng máu (2) cách mép đường phải 2m30, cách đầu vết cày (4) là 30m40. Từ tâm vũng máu (2) đường thẳng về hướng Hội thánh T 1m90 là đến vị trí tâm vũng máu (1). Vũng máu (1) có kích thước 40cm x 20cm. Tâm vũng máu (1) cách mép đường phải 2m75.

Cơ quan điều tra tiến hành dựng lại hiện trường ngày 22/4/2019 theo lời khai của NLC:

- Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn: Tại đường Huỳnh Tấn Phát thuộc khu phố 5, phường M, thành phố Phan Thiết. Đường Huỳnh Tấn Phát có trải nhựa bằng phẳng, thẳng rộng 10m60, giữa tim đường không có vạch kẻ đường. Tại vị trí xảy ra tai nạn có gờ giảm tốc được sơn màu trắng. Tại đường Huỳnh Tấn Phát các hướng rẽ vào Trường THPT Bùi Thị Xuân có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ ngang qua đường. Vĩa hè bên phải theo hướng Nhà thờ T đi Đồi cát M rộng 1m70. Hai bên đường có nhiều nhà dân sinh sống.

- Ghi nhận đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Vết máu 1 (kí hiệu M1); Vết máu 2 (kí hiệu M2); Vết cày trên tường (kí hiệu 3); Vết cày trên mặt đường (kí hiệu 4); Xe mô tô biển số 86B1 – 064.52 (kí hiệu 5); Vị trí NLC xác định nơi đậu xe (kí hiệu 6); Vị trí NLC xác định điểm va chạm giữa xe mô tô và người đi bộ (kí hiệu 7).

Dựa vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai người làm chứng xác định:

+ Lấy cột đèn số 12 nằm trong lề trái theo hướng Nhà thờ T đi Đồi cát M làm điểm mốc, điểm mốc cách mép đường trái là 2m20

+ Lấy hướng Nhà thờ T đi Đồi cát M là hướng chuẩn. Lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn để tiến hành dựng lại hiện trường.

- Căn cứ vào lời khai nhân chứng NLC và các tài liệu thu thập được tiến hành dựng lại hiện trường như sau:

+ Xe mô tô biển số 86B1 – 064.52 nằm ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay về hướng Đồi Cát M, đuôi xe quay về hướng Nhà thờ T, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe cách mép đường phải lần lượt là 1m25 và 1m40, tâm trục bánh sau cách điểm mốc 14m.

+ Từ tâm trục bánh sau xe mô tô (5) kéo đường thẳng về hướng nhà thờ là 33m40 đến vị trí tâm vết máu M2. Tâm vết máu M2 cách mép đường phải 2m30, Vết máu M2 có kích thước (30x10)cm.

+ Từ tâm vết máu M2 kéo đường thẳng về hướng Nhà thờ T 1m90 là đến vị trí tâm vết máu M1. Tâm vết máu M1 cách mép đường phải 2m75. Vết máu M1 có kích thước (40x20)cm.

+ Từ tâm vết máu M2 kéo đường thẳng chiếu vào lề phải 25cm là đến vị trí đầu vết cày trên tường rào (3). Vết cày (3) trượt không liên tục theo hướng Nhà

thờ T đi Đồi cát M trên bề mặt tường rào bên phải (hướng từ ngoài vào) của số nhà 132 đường Huỳnh Tấn Phát thuộc khu phố 05, phường M, Tp Phan Thiết. Vết cày dài 1m45, cách đất 1m05.

+ Từ cuối vết cày (3) kéo đường thẳng về hướng Đồi Cát M chệch ra đường Huỳnh Tấn Phát 4m60 là đến vị trí đầu vết cày trên mặt đường (4). Đầu vết cày (4) nằm ngang mép đường phải. Cuối vết cày (4) cách mép đường phải 1m50 nằm giữa xe mô tô biển số 86B1 – 064.52. Đầu vết cày (4) cách tâm vết máu M2 là 30m40.

+ Từ tâm vết máu M1 kéo đường thẳng về hướng nhà thờ T 7m60 là vị trí NLC xác định va chạm giữa xe mô tô biển số 86B1 – 064.52 (5) và người đi bộ (7). Vị trí (7) cách mép đường phải 3m50, cách đầu gờ giảm tốc độ theo hướng Nhà thờ T đi Đồi cát M là 4m70, cách đầu vạch kẻ đường dành cho người đi bộ theo hướng Đồi cát M đi Nhà thờ T là 11m30 (kéo theo đường thẳng vuông góc).

+ Từ vị trí (7) kéo đường thẳng vào lề trái 8m90 là vị trí NLC xác định vị trí để xe mô tô (6). Vị trí (6) cách mép đường trái 0m20, cách đầu vạch kẻ.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô biển số 86B1 – 064.52 sau tai nạn ghi nhận các dấu vết, đặc điểm sau:

- Đèn chuyển hướng phía trước bên trái bị bể vỡ nhựa một mảng, có kích thước 9cm x 4cm;
- Bửng chắn gió bên trái có vết trầy xước nhựa không liên tục theo hướng từ trước ra sau có kích thước 40cm x 4cm;
- Kính chiếu hậu bên trái bị rơi ra khỏi vị trí cố định, chỉ còn lại cọng sắt.
- Đầu tay thắng bên trái có vết bào mòn kim loại kích thước 1cm x 1cm;
- Ốp nhựa trước ốp tay lái bị rơi khỏi vị trí cố định;
- Bên phải ốp nhựa trước tay lái có vết trầy xước không liên tục, có kích thước 7cm x 2cm;
- Chấn bụn trước bị rơi ra khỏi vị trí ban đầu;
- Hai phuộc trước bị đẩy theo hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái;
- Đầu tay thắng bên phải có vết bào mòn kim loại theo hướng từ trước ra sau kích thước 1,5cm x 1,5cm;
- Đầu tay cầm bên phải có vết bào mòn kim loại kích thước 3 x 3cm;
- Đèn chuyển hướng trước bên phải bị bể vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu;
- Bửng chắn gió bên phải bị bể vỡ bung rời khỏi xe.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe Nouvo màu trắng, xanh mang biển kiểm soát số 86B1 - 064.52.

Quá trình điều tra xác định, xe mô tô biển số 86B1 – 064.52 là của anh Nguyễn Duy K (sinh năm 1996, trú tại khu phố 10, phường M, Tp Phan Thiết) làm chủ. Tuy nhiên, K đã bán chiếc xe nêu trên cho Bùi Văn Đ với giá 13.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên cho Đ. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho Bùi Văn Đ.

Sau khi gây tai nạn giao thông xảy ra, gia đình bị cáo Bùi Văn Đ đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Thanh C với số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Văn L đã đứng ra nhận số tiền nêu trên và có viết đơn bãi nại không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn Đ và tại phiên tòa ông L, bà B không có yêu cầu dân sự gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 122/2019/HS-ST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

1. Về tội danh:

Căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Đ, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm cũng đã tuyên các quyết định khác về biện pháp tư pháp, nghĩa vụ nộp án phí, thông báo thời hạn kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/10/2019, Bùi Văn Đ có đơn kháng cáo xin xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là hoàn toàn có căn cứ; bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do đó, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có cơ sở để chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Ý kiến của bị cáo: Việc bị cáo gây tai nạn cho bị hại cũng có một phần lỗi của bị hại; sau khi vụ tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh mà cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Đ thì Luật sư thống nhất, tuy nhiên về phần hình phạt thì Luật sư cho rằng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đ mức án 2 năm 06 tháng tù là quá nặng, quá nghiêm khắc, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của bị cáo, bởi lẽ:

Thứ nhất: Trong vụ tai nạn này thì phía bị hại cũng có lỗi khi qua đường, thể hiện ở tình tiết vị trí va chạm giữa bị cáo và bị hại không nằm trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ; bị hại không đi trên vạch kẻ này là chưa chấp hành nghiêm chỉnh khi tham gia giao thông đường; tuy nhiên, bản án sơ thẩm không

nêu người bị hại vi phạm quy định nào của Luật giao thông đường bộ, cụ thể là bị hại vi phạm Điều 32 của Luật giao thông đường bộ. Do đó, cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Thứ hai: Bản án sơ thẩm cho rằng bị cáo không giảm tốc độ khi phát hiện bị hại qua đường là chưa thuyết phục, bởi vì theo nguyên tắc cũng như quán tính khi điều khiển xe lưu thông trên đường mà phát hiện vật cản thì bất cứ ai cũng phải giảm tốc độ, trong khi tại thời điểm va chạm thì bị cáo không có sử dụng chất kích thích.

Do đó, cần xác định lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp; mỗi bên phải chịu trách nhiệm đối với lỗi do mình gây ra, bị hại đã chết, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, thế nhưng hình phạt áp dụng đối với bị cáo là quá nặng, quá nghiêm khắc.

Thứ ba: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung liên kề là phù hợp; tuy nhiên căn cứ vào các quy định của Nghị quyết 02/2018 hướng dẫn áp dụng chế định án treo được quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo.

Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, căn nhắc tất cả tình tiết của vụ án; xem xét chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Bùi Văn Đ thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là đúng người, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin xem xét lại bản án sơ thẩm, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào khoảng 20 giờ ngày 17/3/2019, Bùi Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 86B1-064.52 có dung tích xilanh 124cm³ lưu thông trên đường Huỳnh Tấn Phát theo hướng từ Nhà thờ T đến Đồi cát M, trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển với tốc độ 60km/h. Khi đến đoạn đường Huỳnh Tấn Phát có hướng rẽ vào Trường THPT Bùi Thị Xuân thuộc khu phố 05, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, đoạn đường này có vạch kẻ ngang dành cho người đi bộ và gờ giảm tốc nhưng Đ không quan sát và không giảm tốc độ nên va chạm vào anh Nguyễn Thanh C đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề trái sang lề phải hướng từ Nhà thờ T đi Đồi cát M. Hậu quả, anh C bị thương nặng nên đã tử vong sau khi được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận để cấp cứu.

Đối chiếu biên bản ghi nhận hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường và lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra cho thấy: Bùi Văn Đ điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xilanh 124cm³ tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định đi vào khu vực đông dân cư, nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và có gờ giảm tốc độ, nhưng thiếu chú ý quan sát và không

giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa, có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm vào người đi bộ gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào khoản 9 Điều 8; khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 5, 6 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải.

Như vậy lỗi gây ra tai nạn thuộc về bị cáo Đ, là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn dẫn đến việc anh Nguyễn Thanh C tử vong. Tuy nhiên trong vụ án này anh C cũng có một phần lỗi do gần điểm va chạm có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng anh C không đi trên vạch kẻ này là chưa chấp hành nghiêm chỉnh khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm khoản 2 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ.

Từ phân tích nêu trên cho thấy hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Về hình phạt: Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi. bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; bị hại cũng có một phần lỗi như đã phân tích ở trên; tuy nhiên bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng không có giấy phép lái xe là không tôn trọng quy tắc tham gia giao thông, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại rất nghiêm trọng (làm chết người); Do đó, không nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và đồng thời cũng là biện pháp để phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Ý kiến của bị cáo, người bào chữa hco bị cáo tại phiên tòa là không có căn cứ để chấp nhận.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phù hợp với những nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[7] Do Hội đồng xét xử phúc thẩm không yêu cầu kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 345; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 122/2019/HSST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Căn cứ vào Điều a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Bị cáo Bùi Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (20/5/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, CCTHA Tp. Phan Thiết;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Thanh